PHỤ LỤC II

MẪU THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theoThông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ **THI HÀNH ÁN DÂN SỰ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99 /TB-THADS	*Thanh Hóa, ngày 08 tháng 12 năm 2025*

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ Thông báo số 88/TB-THADS ngày 03/12/2025 về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8-Thanh Hóa. Đến ngày 08/12/2025 có 02 đơn vị nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tài sản, gồm:

1.Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia Việt Nam, địa chỉ: số 210 Lê Trọng Tấn, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

3.Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa, địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa, đường Lý Nam Đế, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Hồ sơ năng lực của các Công ty đấu giá đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025. Căn cứ Điều 33 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và Phụ lục I bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề Đấu giá. Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa đã tiến hành đánh giá, chấm điểm với kết quả lựa chọn như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa.

Địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa, đường Lý Nam Đế, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 98 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm tất cả các tổ chức đấu giá đã đăng ký)

STT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Tổ chức đấu giá	
			Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa	Công ty Đấu giá hợp danh Quốc gia Việt Nam
I	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			

1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện		
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19**	**19**	**18**
1	***Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá***	**10**	**10**	**10**
1.1.	*Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc*	5,0	5	5
1.2.	*Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện*	5,0	5	5
2	***Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá***	**5,0**	**5**	**5**
2.1.	*Cóhệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	2,0	2	2
2.2.	*Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)*	3,0	3	3
3.	***Có trang thông tin điện của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên*** ***Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp***	**2,0**	**2**	**2**
4.	***Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến***	**1,0**	1	0
5.	***Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá***	**1,0**	**1**	**1**
III.	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** *(Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)*	**16**	**16**	**16**
1	***Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao***	**4,0**	**4**	**4**
1.1	*Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả*	2,0	2	2
1.2	*Bước giá, số vòng đấu giá tính khả thi, hiệu quả*	2,0	2	2

2	***Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)***	**4,0**	**4**	**4**
3	***Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá***	*4,0*	**4**	**4**
3.1	*Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật*	*2,0*	2	2
3.2	*Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá*	*2,0*	2	2
4	***Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá***	*4,0*	**4**	**4**
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản**	**57**	**55**	**42**
1	***Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành***	***15,0***	15	***12***
1.1	*Dưới 20 cuộc đấu giá*	*12,0*	0	12
1.2	*Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá*	*13,0*	0	0
1.3	*Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá*	*14,,0*	0	0
1.4	*Từ 70 cuộc đấu giá trở lên*	*15,0*	15	0
2	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề***	*7,0*	7	*4*
2.1	*Dưới 10 cuộc đấu giá thành (Bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)*	*4,0*	0	4
2.2	*Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành*	*5,0*	0	0
2.3	*Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành*	*6,,0*	0	0
2.4	*Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên*	*7,0*	7	7
3	***Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề***	*7,0*	7	**4**
31	*Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)*	*4,0*	0	4 0
3.2	*Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc*	*5,0*	0	0
3.3	*Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc*	*6,0*	0	0
3.4	*Từ 50 trở lên*	*7,0*	7	7

4	***Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên*** (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	*3,0*	3	3
4.1	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm*	*3,0*	3	3
4.2	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:* *Số điểm của B=(Ux3)/Y*			
4.3	*Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính theo công thức:* *Số điểm của C=(Vx3)/Y*			
5	***Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc cấp giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực***	*7,0*	7	4
5.1	*Có thời gian hoạt động dưới 05 năm*	*4,0*		0
5.2	*Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm*	*5,0*		0
5.3	*Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm*	*6,0*		4
5.4	*Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên*	*7,0*	7	
6	***Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	*4,0*	3	3
4.1	*01 đấu giá viên*	*2,0*		
4.2	*Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên*	*3,0*	3	3
4.3	*Từ 05 đấu giá viên trở lên*	*4,0*		
7	***Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời***	*4,0*	4	3

	điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/1/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư Pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí			
7.1	*Dưới 05 năm*	*2,0*		
7.2	*Từ 05 đến dưới 10 năm*	*3,0*		3
7.3	*Từ 10 năm trở lên*	*4,0*	4	
8	***Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	***5,0***	**4**	4
8.1	*Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*3,0*		
8.2	*Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*4,0*	4	4
8.3	*Có từ 04 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên*	*5,0*		
9	***Số Thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phảo nộp theo Tờ kahi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước*** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	***5,0***	**5**	3
9.1	*Dưới 50 triệu đồng*	*3,0*		3
9.2	*Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng*	*4,0*		0
9.3	*Từ 100 triệu đồng trở lên*	*5,0*	5	
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu**	**8,0**	**8**	**8**

	giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trong trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì nười có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)			
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá - Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản - Người có tài sản đâu giá phải công khai các tiêu chí thành phần kèm theo số điểm đối với tiêu chí này (Nếu có)	3,0	3	3
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0	4	0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (Trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh	4,0	1	2
4	Tiêu chí khác	3,0		3
TỔNG CỘNG		**100**	**98**	**83**

Vậy Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa thông báo để các tổ chức đấu giá biết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Trang TTĐT THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng TT quốc gia về ĐGTS;
-Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Lê Thị Lâm